

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LỘC
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2022/HS-ST

Ngày: 08-8-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đặng Thị Duyên

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Tô Thị Lợi

Bà Dương Thị Huệ.

- Thư ký phiên toà: Bà Tạ Phương Trang - Thư ký Toà án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Vy Tiến Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 39/2022/TLST-HS ngày 13/7/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2022/QĐXXST-HS, ngày 26 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Nông Trí C, tên gọi khác: Không; sinh ngày 06 tháng 02 năm 1982 tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nơi cư trú: Tổ x, khối c, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Nông Văn M (đã chết) và bà Từ Thị X; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án số 33/2008/HSST ngày 22/8/2008 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xử phạt bị cáo Nông Trí C 03 (ba) năm tù về tội Phá hủy công trình, phương tiện quan trọng về an ninh quốc gia. Bản án số 190/2013/HSST ngày 25/12/2013 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt bị cáo Nông Trí C 03 (ba) năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, hai Bản án trên bị cáo Nông Trí C đã chấp hành xong. Năm 2018 Nông Trí C sử dụng trái phép chất ma túy, bị Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 12/QĐ-TA ngày 16/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn thời hạn chấp hành 18 (mười tám) tháng đến ngày 26/9/2020 đã chấp hành xong. Ngày 31/01/2022 Nông Trí C sử dụng trái phép chất ma túy bị Ủy ban nhân dân thị trấn Cao Lộc lập hồ sơ đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và ngày 28/02/2022 Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 02/2022/QĐ-TA ngày

28/02/2022 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn thời hạn chấp hành 18 (mười tám) tháng; bị cáo hiện đang áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lạng Sơn từ ngày 03/3/2022 đến nay; có mặt.

Bị hại: Anh Dương Doãn V, sinh năm 1985; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Đ, xã B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; tạm trú tại: Số x, đường M, khối N, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 21/02/2022, Nông Trí C, sinh năm 1982, trú tại Tổ x, khối s, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn đi qua khu vực nhà trọ của anh Dương Doãn V, sinh năm 1985, trú tại Thôn Đ, xã B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn đang ở trọ tại số nhà A, đường L, tổ B, khối D, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Quan sát thấy cổng khóa, không có ai ở nhà nên Nông Trí C nảy sinh ý định trèo cổng vào nhà để trộm cắp tài sản. Trong khi trèo lên cổng nhà thì Nông Trí C phát hiện trên cột trụ cổng có chìa khóa nên Nông Trí C đã dùng chìa khóa mở cổng đi vào sân rồi Nông Trí C tiến đến mở cửa chính và ngó vào cửa sổ của nhà trọ để trộm cắp tài sản, sau đó Nông Trí C nhìn thấy ở ngoài sân nhà có dựng 01 (một) chiếc xe mô tô biển kiểm soát 30M4-1xxx, nhãn hiệu Honda RSX, màu sơn xám - trắng - đen. Nông Trí C tiến đến kiểm tra thì thấy xe mô tô không khóa cổ nên Nông Trí C đã dắt chiếc xe này đi ra ngoài rồi khóa cổng lại như cũ. Sau đó, Nông Trí C dắt xe đi được khoảng 50m về hướng khu đô thị N00, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn thì dừng lại, rút dây điện nối với ổ khóa điện của xe rồi đạp nổ máy xe mô tô và điều khiển xe đi đến một cửa hàng thu mua phế liệu tại khu vực đường Ph, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn bán được 700.000 đồng (bảy trăm nghìn đồng). Số tiền bán xe mô tô Nông Trí C đã tiêu xài cá nhân hết.

Vật chứng vụ án: Sau khi sự việc xảy ra, anh Dương Doãn V đã nộp cho Cơ quan điều tra 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 007303 mang tên Hà Thúy H. Quá trình điều tra đã làm rõ chiếc xe mô tô biển kiểm soát 30M4-1xxx được bà Hà Thúy H, sinh năm 19xx, trú tại: Số 0, ngõ S, Hàng K, phường H, quận H, thành phố Hà Nội bán lại cho anh Dương Doãn V, tuy nhiên đến nay anh Dương Doãn V chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ. Xác định đây là tài sản của anh Dương Doãn V và việc trả lại tài sản cho chủ sở hữu là cần thiết, không ảnh hưởng đến kết quả điều tra nên ngày 17/6/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã trả lại cho anh Dương Doãn V 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 007303 mang tên Hà Thúy H. Đối với chủ cửa hàng thu mua phế liệu mà bị cáo Nông Trí C đã bán chiếc xe mô tô biển kiểm soát 30M-1xxx, quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã đưa Nông Trí C đến điểm thu mua phế liệu tại khu vực đường Ph, phường V, thành phố L để Nông Trí C xác định lại vị trí cửa hàng và người đã mua chiếc xe này. Tuy nhiên, do khu vực này đã bị giải tỏa nên không rõ cửa hàng đã chuyển đi đâu, mặt khác

qua xác minh tại địa phương không xác định được nhân thân và lai lịch của chủ cửa hàng thu mua phế liệu nên không thể xác minh làm rõ để xử lý trong vụ án và truy tìm, thu hồi vật chứng

Tại Kết luận định giá tài sản số 12/KL-HĐĐGTS ngày 13/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 30M4-1xxx, nhãn hiệu Honda RSX, màu sơn xám - trắng - đen có giá trị 3.360.000 đồng (ba triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng).

Bản cáo trạng số 36/CT-VKS ngày 11/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Nông Trí C về tội Trộm cắp tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị hại anh Dương Doãn V yêu cầu bị cáo Nông Trí C bồi thường trị giá chiếc xe mô tô bị mất tổng số tiền là 3.360.000 đồng (ba triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng), bị cáo Nông Trí C chấp nhận bồi thường 3.360.000 đồng (ba triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng).

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nông Trí C phạm tội Trộm cắp tài sản; áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự - Xử phạt bị cáo Nông Trí C từ 01 (một) năm đến 02 (hai) năm tù. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có tài sản, đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về vật chứng: Xác nhận cơ quan điều tra đã trả lại 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 007303 cho bị hại Dương Doãn V. Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự và các Điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật Dân sự - công nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại, cụ thể bị cáo Nông Trí C có trách nhiệm bồi thường trị giá chiếc xe mô tô cho anh Dương Doãn V số tiền là 3.360.000 đồng (ba triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng). Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, bị hại không có ý kiến gì tranh luận với ý kiến đề nghị của kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng, bị cáo thể hiện ăn năn, hối hận về việc làm của bản thân và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy

định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo phù hợp với các chứng cứ khác và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên là hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo Nông Trí C tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với Kết luận định giá số 12/KL-HĐĐGTS ngày 13/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ ngày 21/02/2022, tại sân nhà trọ của anh Dương Doãn V ở số nhà A, đường L, tổ B, khối D, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, bị cáo Nông Trí C đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 30M4-1xxx, nhãn hiệu Honda RSX, màu sơn xám - trắng - đen của anh Dương Doãn V, giá trị tài sản trộm cắp là 3.360.000 đồng (ba triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng). Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội Trộm cắp tài sản. Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Nông Trí C về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, do vậy bị cáo có đủ khả năng để nhận thức việc thực hiện hành vi lấy tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, hành vi này đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân, nên cần xử lý nghiêm đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân. Do đó, bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo đã bị Tòa án kết án 01 (một) lần về tội Phá hủy công trình, phương tiện quan trọng về an ninh quốc gia; 01 (một) lần về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và bị Tòa án ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 02 (hai) lần, do vậy bị cáo Nông Trí C là người có nhân thân xấu.

[7] Từ những đánh giá phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử thấy rằng cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ mới đảm bảo tính nghiêm minh, răn đe, giáo dục đối với bị cáo cũng như phòng ngừa chung cho xã hội.

[8] Về xử lý vật chứng: Ngày 17/6/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã trả lại cho anh Dương Doãn V 01 (một)

giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 007303 mang tên Hà Thúy H, đã qua sử dụng, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 30M-1xxx bị cáo Nông Trí C đã bán cho chủ cửa hàng thu mua phế liệu, quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã đưa Nông Trí C đến điểm thu mua phế liệu tại khu vực đường Phùng Hưng, phường V, thành phố L để bị cáo Nông Trí C xác định lại vị trí cửa hàng và người đã mua chiếc xe này. Tuy nhiên, do khu vực này đã bị giải tỏa nên không rõ cửa hàng đã chuyển đi đâu, mặt khác qua xác minh tại địa phương không xác định được nhân thân và lai lịch của chủ cửa hàng thu mua phế liệu nên không thể xác minh làm rõ để xử lý trong vụ án và truy tìm, thu hồi vật chứng, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Tại phiên tòa bị hại anh Dương Doãn V yêu cầu bị cáo Nông Trí C bồi thường trị giá chiếc xe mô tô là 3.360.000 đồng (ba triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng). Bị cáo Nông Trí C chấp nhận bồi thường cho bị hại Dương Doãn V trị giá chiếc xe mô tô là 3.360.000 đồng (ba triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng). Hội đồng xét xử thấy việc thỏa thuận giữa bị hại và bị cáo là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc, không trái với quy định pháp luật, nên cần công nhận sự thỏa thuận này.

[11] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có tài sản riêng.

[12] Ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[13] Về án phí: Bị cáo bị kết án và phải bồi thường trị giá chiếc xe mô tô cho bị hại, nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch để nộp ngân sách nhà nước.

[14] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo Bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự và khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585, khoản 1 Điều 586, khoản 1 Điều 589 và Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 332; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, nộp, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Trí C phạm tội Trộm cắp tài sản.
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nông Trí C 01 (một) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.
3. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Nông Trí C và bị hại anh Dương Doãn V; bị cáo Nông Trí C có trách nhiệm bồi thường cho bị hại anh Dương Doãn V; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Đ, xã B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; tạm trú tại: Số x, đường M, khối N, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn tổng số tiền là 3.360.000 đồng (ba triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng).
- Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án thì người phải thi hành án phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.
4. Về án phí: Buộc bị cáo Nông Trí C phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.
5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Đội tổng hợp Công an huyện Cao Lộc;
- Chi cục THADS huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Đặng Thị Duyệt